

UBND THỊ XÃ THUẬN AN  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1184/PGDDĐT-TĐKT

Thuận An, ngày 17 tháng 9 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện công tác  
Thi đua - Khen thưởng ngành giáo dục  
và đào tạo thị xã Thuận An từ  
năm học 2019-2020

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các đơn vị công lập, ngoài công lập trực thuộc

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31 tháng 7 năm 2017 của chính phủ, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Sau khi trao đổi và thống nhất với Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục và đào tạo thị xã Thuận An năm học 2019-2020 và các năm học kế tiếp, cụ thể như sau:

## **I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Được thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng tại hướng dẫn này là cán bộ công chức, viên chức, nhân viên làm việc trong ngành giáo dục và đào tạo thị xã Thuận An trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo gồm:

- Lãnh đạo, cán bộ công chức cơ quan Phòng GDĐT;

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng GDĐT.

### **3. Nguyên tắc khen thưởng**

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Điều 3 của Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Bình Dương.

## **II. ĐĂNG KÝ THI ĐUA**

1. Tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để đăng ký nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng với cơ quan, đơn vị, địa phương phát động phong trào thi đua.

2. Đối với tập thể được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, các chỉ tiêu đăng ký thi đua không được thấp hơn so với chỉ tiêu kế hoạch năm được cơ quan có thẩm quyền giao. Đối với các tập thể không được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, chỉ tiêu đăng ký thi đua không được thấp hơn kết quả thực hiện của năm trước liền kề.

3. Đối với phong trào thi đua, danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT đăng ký và gửi về bộ phận Thi đua – Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Thuận An trước ngày 25 tháng 09 hàng năm.

## **III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

### **1. Hình thức, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua**

#### **1.1. Cá nhân**

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

#### **1.2. Tập thể**

- Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- Cờ thi đua của UBND tỉnh.

#### **1.3. Tiêu chuẩn**

- Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Bình Dương.

- Các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua Bộ GDĐT, Cờ thi đua Chính phủ thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (có hiệu lực từ ngày 01/10/2017).

\* Ngoài những quy định trên, căn cứ tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị một số thành tích sau được tính thay thế tiêu chuẩn sáng kiến cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” như sau:

**a. Đạt một trong các thành tích sau:**

- Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công và được xác nhận kết quả tham gia soạn thảo văn bản của người có thẩm quyền;

- Tham gia biên soạn chương trình, tài liệu, giáo dục mầm non; chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu, được người có thẩm quyền xác nhận;

- Chủ biên 01 sách chuyên khảo được sử dụng trong giảng dạy;

- Chủ biên 01 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy;

- Tác giả chính 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế nằm trong danh mục ISI hoặc Scopus;

- Hướng dẫn chính đội tuyển thi Olympic quốc tế đoạt giải Ba trở lên;

- Tác giả chính của tác phẩm nghệ thuật đoạt giải Ba trở lên tại các Hội thi, Hội diễn cấp quốc gia.

**b. Hướng dẫn 01 đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên đoạt giải nhất cấp trường trở lên;**

**c. Tác giả chính của tác phẩm nghệ thuật được chọn tham gia triển lãm, Hội thi, Hội diễn cấp quốc gia.**

**2. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng**

**2.1. Các hình thức khen thưởng**

- Giấy công nhận “Lao động tiên tiến” của UBND thị xã Thuận An cho các cá nhân và tập thể.

- Bằng khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của Chủ tịch UBND tỉnh cho các cá nhân và tập thể.

**2.2 Tiêu chuẩn khen thưởng**

- Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng trên được thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Bình Dương.

**Lưu ý:** Khen thưởng theo công trạng.

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng 01 lần cho cá nhân (cán bộ, công chức, viên chức, người lao động) có quá trình công tác từ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ, không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở

lên, có thành tích, đóng góp hoặc sáng tạo trong các phong trào thi đua, trong công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương;

Đối tượng đề nghị khen thưởng theo công trạng là những cá nhân chưa được tặng bất kỳ hình thức khen thưởng từ Bằng khen cấp tỉnh trở lên.

- Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng bậc cao từ Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen trở lên được thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

#### **IV. TỶ LỆ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THEO THÀNH TÍCH (KHEN TỔNG KẾT HÀNG NĂM)**

##### **1. Tỷ lệ xét danh hiệu thi đua**

a. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Không quy định tỷ lệ nhưng để tránh cào bằng trong xét khen thưởng, các tập thể, đơn vị căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và Quỹ khen thưởng của đơn vị để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị cho phù hợp.

b. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: Không quá **80%** tổng số tập thể tổ, đơn vị trực thuộc;

c) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”: Chọn và đề nghị không quá **30%** trong tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Chọn không quá **15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị, trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên.

e) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: không quá **10%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và chỉ lựa chọn những cá nhân thật sự tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

##### **2. Tỷ lệ xét hình thức khen thưởng**

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đối với cá nhân: không quá **30%** trên tổng số cá nhân đạt chuẩn hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

- Đối với tập thể: chọn và đề nghị không quá 30% trong tổng số tập thể hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Khi tính tỷ lệ xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì được làm tròn thành 1 (một).

## V. KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

Việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các quy định sau:

1. Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

3. Cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” tính từ thời điểm xóa kỷ luật. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

(Theo nội dung Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ GDĐT nêu: Bãi bỏ Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm đ Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”).

## VI. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- Chủ tịch UBND thị xã Thuận An quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”.

## VII. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

Hồ sơ Thi đua – Khen thưởng phải rõ ràng, đúng theo biểu mẫu quy định của từng loại hình khen và đủ số lượng theo yêu cầu, cụ thể như sau:

1. Quyết định thành lập Hội đồng bình xét Thi đua – Khen thưởng;
2. Biên bản họp xét Thi đua – Khen thưởng;
3. Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng (theo mẫu);
4. Bảng tổng hợp kết quả xét Thi đua - Khen thưởng (theo mẫu);

Hồ sơ Thi đua – Khen thưởng các đơn vị gửi 01 bản về Bộ phận Thi đua – Khen thưởng ngành GDĐT Thuận An (Phòng GDĐT) bằng văn bản đồng thời gửi dữ liệu qua địa chỉ e-mail: [thiduakhenthuong@ta.sgdbinhduong.edu.vn](mailto:thiduakhenthuong@ta.sgdbinhduong.edu.vn)

5. Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị: (Gửi khi có kết quả duyệt thi đua chính thức)

- Các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể phải được viết theo đúng mẫu quy định; kê khai rõ ràng, chính xác, bảo đảm hội đủ các tiêu chuẩn đề ra theo văn bản quy định; các bản báo cáo thành tích không đạt yêu cầu sẽ không được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Phòng GDĐT xem xét.

- Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị phải được đóng thành quyển, lập đủ về số bản, đúng về hình thức và nội dung theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành; có xác nhận của lãnh đạo đơn vị. *(Hội đồng TĐKT Phòng GDĐT không nhận các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể gửi bằng file mềm ngoại trừ các trường hợp khen bậc cao khi được yêu cầu).*

+ Số lượng bản Báo cáo thành tích nộp về Hội đồng TĐKT Phòng GDĐT:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: **01 quyển/cá nhân (Lưu tại đơn vị)**
- Bằng khen UBND tỉnh (cá nhân và tập thể), UBND tỉnh công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ Thi đua tỉnh: **03 quyển/cá nhân, tập thể**
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: **04 quyển/cá nhân.**
- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen **07 quyển**; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba : **08 quyển** (Gửi file mềm về Hội đồng TĐKT – Phòng GDĐT, Hội đồng TĐKT thị xã Thuận An xem trước khi gửi cấp tỉnh).

Hàng năm hồ sơ, danh sách thi đua đề nghị khen phải gửi về Phòng GDĐT theo đúng thời gian quy định.

Hiệu trưởng các đơn vị có trách nhiệm trong việc hướng dẫn cá nhân, tập thể trong việc viết báo cáo thành tích, lập hồ sơ thi đua, đảm bảo tính chính xác và đúng quy định.

## VIII. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG VÀ KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

- Nộp hồ sơ thi đua, khen thưởng **trước ngày 03/06** hàng năm.
- Hồ sơ Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” **trước ngày 01/04** hàng năm.

## IX. HIỆP Y, THẨM QUYỀN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Phòng GDĐT có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị xã Thuận An để trình hồ sơ hiệp y công nhận danh hiệu, đề nghị khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên và các đề nghị khen bậc cao đối với đơn vị.

Phòng GDĐT có trách nhiệm trình hồ sơ Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị trực thuộc lên Hội đồng thi đua, khen thưởng thị xã Thuận An để đề nghị khen thưởng gồm: công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được Chủ tịch UBND thị xã Thuận An Quyết định khen thưởng.

Đối với các bộ hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Giáo dục” và các danh hiệu vinh dự Nhà nước như “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”,... sẽ được quy định riêng.

Khi có sự thay đổi về danh sách công nhận danh hiệu thi đua hoặc đề nghị khen thưởng, các đơn vị phải lập tức báo cáo bằng văn bản cho bộ phận thi đua để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

## X. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THI ĐUA

Hàng năm, Bộ phận Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Thuận An có kế hoạch đi kiểm tra, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị thường xuyên hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Phòng GDĐT.

1. Kiểm tra các lĩnh vực theo tiêu chí thi đua của từng bậc học.

2. Đối với các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm xuất trình hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác Thi đua - Khen thưởng và báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu

a) Hồ sơ sổ sách:

- Các văn bản chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trên;
- Các văn bản chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành;
- Quyết định khen thưởng các cấp theo năm học;
- Các văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị (cấp cơ sở): Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Kế hoạch hoạt động (Học kỳ/Năm học); Quyết định thành lập Hội đồng chấm, thẩm định sáng kiến kinh nghiệm; Quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm; Quyết định công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường ...
- Các loại hồ sơ: Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể (bản lưu tại đơn vị); Sổ Thi đua - Khen thưởng; Biên bản các phiên họp đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng; Các loại biên bản khác có liên quan...

b) Kết quả thực tế:

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Phong trào thi đua “Dạy tốt, Học tốt”;
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục;
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ;
- Xây dựng cơ sở vật chất;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, quản lý giáo dục, trong dạy và học;

- Công tác xã hội hóa giáo dục,...

## **XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hiệu trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai hướng dẫn này đến cán bộ công chức, viên chức, nhân viên, người lao động tại đơn vị.

2. Bộ phận Thi đua - Khen thưởng Phòng GDĐT đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc triển khai thực hiện hướng dẫn, định kỳ báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện hướng dẫn về Lãnh đạo Phòng GDĐT..

3. Các bộ phận chuyên môn phối hợp với bộ phận Thi đua - Khen thưởng ngành xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề về công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu đề xuất với Trưởng Phòng GDĐT giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Văn bản này thay thế các văn bản hướng dẫn về công tác Thi đua – Khen thưởng được ban hành trước ngày 01/09/2019

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác Thi đua – Khen thưởng ngành giáo dục và đào tạo thị xã Thuận An từ năm học 2019-2020 đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị triển khai, thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định nêu trên.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo PGDĐT thị xã Thuận An;
- Chuyên viên PGDĐT thị xã Thuận An;
- Lưu: VT, TĐKT, H.120.



**Võ Anh Tuấn**



**BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ THI ĐUA CÁ NHÂN (CHÍNH QUYỀN)  
NĂM HỌC 2019 - 2020**

STT	Đơn vị	Tổng số CB, GV, NV		Lao động tiên tiên		CSTĐ cơ sở		CSTĐ tỉnh		Tinh khen		Chính phủ		Huân chương lao động hạng ba		Không đăng ký	
		TS	Nữ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ
1	Trường .....																

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM. BCH CĐCS  
CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày ... tháng.... năm 2019  
**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG ĐĂNG KÝ THI ĐUA ĐƠN VỊ, TẬP THỂ (CHÍNH QUYỀN)  
NĂM HỌC 2019-2020**

Đơn vị, tập thể	STT	Tên đơn vị, tập thể (tổ) đăng ký thi đua	Đăng ký thi đua đơn vị, tập thể chính quyền				Ghi chú (kết quả thành tích tổ hoặc đơn vị đạt được trong các năm học 2016- 2017; 2017-2018, 2018-2019)
			LĐ TT	LĐ TT XS	Đăng ký cấp khen		
					Tỉnh	Thị xã	
<b>1. Đơn vị:</b>							
	01						
<b>2. Tập thể (tổ):</b>							
	01						
	02						
	03						
	04						
	05						
	06						
	07						
	08						
	09						

TM. BCH CĐCS

....., ngày ... tháng.... năm 2019  
**HIỆU TRƯỞNG**

Lưu ý: Tên tổ khối đặt đúng theo quy định của SGDDT



....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**BẢNG ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM  
NĂM HỌC 2019-2020**

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức danh	Nhiệm vụ	Tên đề tài sáng kiến kinh nghiệm / nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng / giải pháp đã đăng ký tại bảng đăng ký thi đua
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
13							
14							
15							
16							
17							
18							
19							
20							
21							
22							
23							
24							
25							
26							
27							
28							
29							
30							
31							
32							
33							